

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

Bản án số: 88/2020/HS-ST

Ngày 24- 9- 2020

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Khuyên
2. Bà Vũ Thị Lan Hương

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền Lương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Thêm - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 09 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 90/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 09 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo.

Nguyễn Tuấn N, Tên gọi khác: Không - Sinh ngày 30 tháng 06 năm 1982 tại huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

ĐKHKT: Tổ 13, phường K thành phố L, thành phố L; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh Đán (đã chết), con bà Võ Thị Thảo. Bị cáo có vợ Phạm Thu Hương (đã ly hôn) ,bị cáo có 01 con sinh năm 2006. Tiền án: 04 tiền án cụ thể: Năm 2003 Tòa án nhân dân thị xã Lào Cai xét xử 15 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”; Năm 2005 Tòa án nhân dân thành phố L xét xử 01 năm tù về tội “ Trộm cắp tài sản” và xác định bị cáo thuộc trường hợp “ Tái phạm”; Năm 2011 Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử 30 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” và xác định bị cáo thuộc trường hợp “ Tái phạm nguy hiểm”; Năm 2014 Tòa án nhân dân thành Lào Cai xét xử 02 năm tù về tội “ Trộm cắp tài sản” và xác định bị cáo thuộc trường hợp “ Tái phạm nguy hiểm”. Tại biên bản xác minh ngày 06/8/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, Nguyễn Tuấn N chưa thi hành xong số tiền án phí, truy thu tổng số tiền là 7.550.000đ .Đến nay chưa xóa án tích.Tiền sự: Không. Nhân thân: ; Bị cáo Nguyễn Tuấn N được áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/8/2020 (Có mặt tại phiên tòa).

- ***Bị hại:***

- 1.Ngân hàng SHB Chi nhánh L

Địa chỉ: Phố L, Ngã 6, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Đức Th – Chức vụ : Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn H – Nhân viên bảo vệ của ngân hàng SHB Chi nhánh Lào Cai.

Địa chỉ: Số nhà 089, đường L, tổ 24, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

2. Công ty trách nhiệm hữu hạn C

Địa chỉ: Ngã 6, Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Mạnh H – Chức vụ Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Mạnh Q – Công nhân công ty TNHH Chiến Thắng.

Địa chỉ: Xã I, huyện V, tỉnh Lào Cai

3. Chị Nông Thị Quỳnh Nh

Địa chỉ: Số 044, phố Châu Úy, phường Nam C, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị Th

Địa chỉ: Số nhà 020, đường Tôn Thất Thuyết, tổ 05, phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong hai ngày 05/6/2020 và ngày 06/06/2020 Nguyễn Tuấn N đã thực hiện ba vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn phường K, thành phố L cụ thể:

Vụ thứ nhất và vụ thứ 2: Khoảng 03 giờ ngày 05/06/2020 Nguyễn Tuấn N đi bộ tại khu vực Ngân hàng SHB thuộc phường K, thành phố L thấy trên bậc thềm phía sau cây ATM có đặt 01 (Một) cục nóng điều hòa nhãn hiệu LG quan sát xung quanh không có người, Nguyễn Tuấn N nảy sinh ý định trộm cắp, Nguyễn Tuấn N đi đến dùng hai tay nhấc lên thì thấy cục nóng không được bắt vít với giá đỡ, phần ống đồng nối với giàn lạnh bị rời ra, tiếp tục nhấc mạnh là đứt dây điện đầu nối, sau đó Nguyễn Tuấn N đặt lại vị trí cũ rồi tiếp tục đi bộ đến khu vực đường Lê Quý Đôn, phường K, khi đi đến quán trà chanh số 001, đường Lê Quý Đôn Nguyễn Tuấn N nhìn thấy tại vị trí trên tường bên trái của ngôi nhà có đặt 01 (Một) cục nóng điều hòa nhãn hiệu hòa phát Funiki trên giá đỡ gắn vào tường nhà cách mặt đất 1,8m. Quan sát không thấy có người Nguyễn Tuấn N đi đến vị trí cục nóng dùng hai tay bẻ gấp làm đứt phần ống đồng đầu nối với giàn lạnh, dùng hai tay nhấc cục nóng ra khỏi giá đỡ, kéo mạnh làm đứt dây điện rồi đặt xuống đất kéo trên đường đi về hướng đường Nhạc Sơn, khi đi đến cổng công viên Nhạc Sơn Nguyễn Tuấn N vẫy một chiếc taxi đi qua, khi xe dừng lại Nguyễn Tuấn N bê cục nóng đi

vào cốp xe và bảo lái xe trở đến khu vực Ngân hàng SHB đến nơi Nguyễn Tuấn N bê cục nóng điều hòa ở cây ATM đặt vào cốp xe bảo lái xe chở đến địa điểm thu mua sắt vụn số 020, đường Tôn Thất Thuyết, phường L bán 02 (Hai) cục nóng trên cho chị Nguyễn Thị Th với giá 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng), Nguyễn Tuấn N trả tiền taxi hết 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) số tiền còn lại Nguyễn Tuấn N tiêu sài hết. Đến ngày 06/6/2020 Nguyễn Tuấn N bị phát hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã thu giữ tại nhà chị Nguyễn Thị Thủy 02 (hai) cục nóng điều hòa.

Vụ thứ ba: Khoảng 03 giờ ngày 06/6/2020 Nguyễn Tuấn N đi bộ tại khu vực Công ty trách nhiệm hữu hạn Chiến Thắng thuộc phường K, thành phố L nhìn thấy tại khu vực cạnh gốc cây trên vỉa hè có đặt một chiếc máy trộn bê tông, phần đầu có lắp một mô tơ điện, vỏ màu xanh không thấy có người trông coi Nguyễn Tuấn N nảy sinh ý định trộm cắp, Nguyễn Tuấn N đi đến dùng hai tay nhấc chiếc mô tơ điện dời khỏi chiếc máy trộn bê tông, rồi bê ra đầu đường Trần Hưng Đạo, vẫy một chiếc xe taxi và bê chiếc mô tơ điện để trong cốp xe và bảo chở đến số 020, đường Tôn Thất Thuyết để bán cho chị Nguyễn Thị Th được số tiền là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), Nguyễn Tuấn N trả tiền xe taxi hết 100.000đ (Một trăm nghìn đồng), số tiền còn lại đã tiêu sài hết. Cùng ngày hành vi phạm tội của Nguyễn Tuấn N bị phát hiện, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã thu giữ tại nhà chị Nguyễn Thị Thủy một chiếc mô tơ điện.

Ngày 11/6/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L ra quyết định trưng cầu định giá số 50. Tại Kết luận định giá tài sản tố tụng hình sự số 49 ngày 15/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố L đã xác định tổng giá trị tài sản bị xâm hại: có giá trị là 4.650.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

Các bị hại trong vụ án này: Ngân hàng SHB C; Công ty trách nhiệm hữu hạn C; chị Nông Thị Quỳnh Nh. Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã trả lại cho Ngân hàng SHB Chi nhánh Lào Cai 01 (Một) cục nóng điều hòa nhãn hiệu LG do ông Nguyễn Văn H là người đại diện theo ủy quyền nhận lại, trả lại cho Công ty trách nhiệm hữu hạn C 01 (Một) mô tơ điện do ông Ngô Mạnh Q là người đại diện theo ủy quyền nhận lại; trả lại cho chị Nông Thị Quỳnh Nh 01 (Một) cục nóng điều hòa nhãn hiệu Hòa Phát Funiki chị Nông Thị Quỳnh Nh đã nhận lại tài sản. Các bị hại không có đề nghị gì về phần dân sự và đề nghị xử lý Nguyễn Tuấn N theo quy định của pháp luật.

Đối với chị Nguyễn Thị Th là người đã mua những tài sản của bị cáo Nguyễn Tuấn N tuy nhiên khi mua chị Nguyễn Thị Th không biết số tài sản trên là do Nguyễn Tuấn N trộm cắp được mà có, Nguyễn Tuấn N cũng không nói cho chị Nguyễn Thị Th biết nên Cơ quan điều tra Công an thành phố L không đề cập xử lý. Đối với số tiền chị Nguyễn Thị Th bỏ ra mua số tài sản trên nay chị Nguyễn Thị Th không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Cáo trạng số 88/KSĐT ngày 10/09/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn N về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L giữ quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn N về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố là điểm g khoản 2 điều 173- Bộ luật Hình sự. Vì vậy sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo đại diện Viện kiểm sát thành phố L đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173 ; Điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn N phạm tội "Trộm cắp tài sản", xử phạt bị cáo với mức án từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Tuấn N.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở để kết luận trong hai ngày 05/6/2020 và ngày 06/06/2020 Nguyễn Tuấn N đã thực hiện ba vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn phường K, thành phố L cụ thể: Bị cáo Nguyễn Tuấn N đã trộm cắp của Ngân hàng SHB C 01 (Một) cục nóng điều hòa nhãn hiệu LG; Công ty trách nhiệm hữu hạn C 01 (Một) mô tơ điện; và trộm cắp ở quán trà chanh của chị Nông Thị Quỳnh Như 01 (Một) cục nóng điều hòa nhãn hiệu Hòa Phát Funiki. Tổng trị giá tài sản bị cáo trộm cắp là 4.650.000đ (Bốn triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội " Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 điều 173- Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra trước Tòa là hoàn toàn chính xác.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, bị cáo là người có sức khỏe, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Nhưng bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, thiếu rèn luyện bản thân, chiếm đoạt tài sản của người khác mục đích để tiêu sài cho bản thân, bị cáo đã coi thường pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo là người có nhân thân xấu, Năm 2003 Tòa án nhân dân thị xã Lào Cai xét xử 15 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản"; Năm 2005 Tòa án nhân dân thành phố L xét xử 01 năm tù về tội " Trộm cắp tài sản" và xác định bị cáo thuộc trường hợp " Tái phạm"; Năm 2011 Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử 30 tháng tù về

tội “ Trộm cắp tài sản” và xác định bị cáo thuộc trường hợp “ Tái phạm nguy hiểm”; Năm 2014 Tòa án nhân dân thành Lào Cai xét xử 02 năm tù về tội “ Trộm cắp tài sản” Tại biên bản xác minh ngày 06/8/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, Nguyễn Tuấn N chưa thi hành xong số tiền án phí, truy thu tổng số tiền là 7.550.000đ, đến nay chưa xóa án tích.Vì vậy lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nguy hiểm, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử lý nghiêm minh trước pháp luật cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt. Xong xét thấy bị cáo sau khi phạm tội thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, gây thiệt hại không lớn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h,s khoản 1 Điều 51- Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại Ngân hàng SHB C; Công ty trách nhiệm hữu hạn C; chị Nông Thị Quỳnh Nh đã nhận lại tài sản. Các bị hại không có đề nghị gì về phần dân sự và đề nghị xử lý Nguyễn Tuấn N theo quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng) là tiền bị cáo Nguyễn Tuấn N đã bán tài sản trộm cắp được cho chị Nguyễn Thị Th, chị Nguyễn Thị Th đã giao nộp toàn bộ số tài sản mua của bị cáo Nguyễn Tuấn N cho Cơ quan điều tra. đến nay chị Nguyễn Thị Th không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền trên,tại cơ quan điều tra chị Nguyễn Thị Th đã được giải thích về quyền được yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền trên nhưng chị Nguyễn Thị Th không yêu cầu bị cáo phải trả số tiền 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng). Tại đơn xin xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị Th không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền trên vì vậy không đề cập giải quyết là phù hợp.

[4] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h,s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn N phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn N 02 (Hai) năm tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tuấn N phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKS thành phố;
- THA dân sự;
- PV 27;
- CATP (2);
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; bị hại “Đề thi hành”;
- Lưu HS – TA, THA.

Đỗ Thị Thanh Hương